

Số: /KL-SVHTTDL

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật**  
**trong công tác tổ chức bộ máy, công tác quản lý thu, chi tài chính**  
**tại trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh Hải Dương**  
*(Thời kỳ thanh tra: từ 01/01/2020 đến 31/12/2021)*

Thực hiện Quyết định số ngày 584/QĐ-SVHTTDL ngày 11/11/2022 của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hải Dương về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong công tác tổ chức bộ máy, công tác quản lý thu, chi tài chính tại trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh Hải Dương. Từ ngày 25/11/2022 đến ngày 06/01/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thành phần đoàn thanh tra gồm có:

- Ông Phạm Quốc Hòa, Chánh thanh tra Sở - Trưởng đoàn;
- Ông Bùi Mạnh Cường, Phó Chánh Thanh tra - Thành viên;
- Ông Đoàn Văn Khánh, Phó Trưởng phòng Tổ chức – Pháp chế - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Phương Anh, thanh tra viên - Thành viên;
- Ông Nguyễn Trường Minh, thanh tra viên - Thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Tuyên, thanh tra viên - Thành viên;

Xét Báo cáo số 01/BC-ĐTTr ngày 08/02/2023 của Trưởng đoàn thanh tra về kết quả thanh tra tại trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh Hải Dương (trường Trung cấp VHNT&DL), Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương kết luận như sau:

**A. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trường Trung cấp VHNT&DL được đổi tên từ trường Trung học Văn hóa Nghệ thuật Hải Dương theo Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương. Trường là đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo công lập đảm bảo một phần chi phí hoạt động, trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương, có chức năng đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực có trình độ ở bậc Trung cấp và các trình độ thấp hơn trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, du lịch và các lĩnh vực khác được các cấp có thẩm quyền giao theo quy định; được phép liên kết với các cơ sở đào tạo để đào tạo bậc cao hơn trung cấp trong phạm vi ngành, nghề đào tạo của trường và các ngành nghề đào tạo khác được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; đào tạo văn hóa phổ thông theo chương trình Giáo dục thường xuyên bậc Trung học cơ sở và

Trung học phổ thông tại Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2010 với đối tượng là vận động viên thể thao và học sinh trường Trung cấp VHNT&DL.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị: Ban Giám hiệu (Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng); 04 phòng chức năng (Phòng Hành chính - Tổ chức; Phòng Đào tạo và Quản lý nghiên cứu khoa học (ĐT&QLNCKH); Phòng Công tác học sinh - sinh viên; Phòng Kế hoạch - Tài chính); 04 khoa chuyên môn (Khoa Âm nhạc - Múa; Khoa Mỹ thuật - Sân khấu; Khoa Văn hóa - Du lịch; Khoa Văn hóa - Cơ bản); Trung tâm Thực hành nghệ thuật và Trang trí mỹ thuật (THNT&TTMT).

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC BỘ MÁY**

Biên chế được giao năm 2020, 2021 (theo Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ tiêu biên chế hành chính Nhà nước, số lượng người làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (ngày 15/11/2019 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đã thay thế Nghị định 68/2000/NĐ-CP) thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2020): số giao năm 2020: 44 người; số giao năm 2021: 41 người (giảm 03 người).

- Biên chế hiện có: 37 người (14 nam, 23 nữ) (*thiếu 03 biên chế*).

- Hợp đồng Nghị định 68: 0 người.

**1. Cơ cấu tổ chức:** Ban giám hiệu và 09 Phòng, Khoa, Trung tâm

- Ban giám hiệu: 02 người.

- Phòng Hành chính - Tổ chức: 05 người (01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 03 viên chức).

- Phòng ĐT&QLNCKH: 04 người (01 Phó Trưởng phòng, 03 viên chức).

- Phòng Công tác học sinh - sinh viên: 03 người (01 Phó phòng, 02 viên chức).

- Phòng Kế hoạch - Tài chính: 02 người (01 Phụ trách phòng, kiêm phụ trách kế toán, 01 viên chức).

- Khoa Âm nhạc - Múa: 04 người (01 Phó CN khoa, 03 giáo viên).

- Khoa Mỹ thuật - Sân khấu: 04 người (01 CN khoa, 03 giáo viên).

- Khoa Văn hóa - Du lịch: 03 người (01 CN khoa, 02 giáo viên).

- Khoa Văn hóa cơ bản: 07 người (01 CN khoa, 01 phó CN khoa, 05 giáo viên).

- Trung tâm THNT&TTMT: 03 người (01 Giám đốc, 02 giáo viên).

### **2. Việc rà soát sắp xếp, tổ chức lại đơn vị**

Trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh Hải Dương đã xây dựng dự thảo Đề án và có Tờ trình số 15/TTr-TCVHNTDL ngày 29/9/2022 V/v sắp xếp, tổ chức lại các phòng, khoa, trung tâm của nhà trường và gửi Sở theo quy định.

### **3. Về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, viên chức:**

- Năm 2020: thực hiện việc bổ nhiệm 01 chức danh Phó Trưởng phòng và bổ nhiệm lại 04 chức danh Phó Trưởng phòng.

- Năm 2021: thực hiện việc bổ nhiệm 02 chức danh Trưởng phòng; giao phụ trách kế toán cho bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện quy trình, theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh về điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

### **4. Số lượng viên chức xin nghỉ, chuyển công tác và nghỉ hưu:**

- Số lượng viên chức xin nghỉ và chuyển công tác từ năm 2020 đến 2022: tổng số 05 viên chức.

- Năm 2020: 01 viên chức xin nghỉ việc theo nguyện vọng (ông Đỗ Tiến Dũng)

- Năm 2021: 01 viên chức xin chuyển công tác (bà Nguyễn Thị Ngọc)

- Năm 2022: 03 viên chức xin nghỉ (bà Đỗ Thị Hưng – giáo viên Khoa Văn hóa Du lịch; ông Bùi Việt Hòa – kế toán; bà Ngô Thị Ngọc Quỳnh – giáo viên Khoa Văn hóa cơ bản) và 01 viên chức nghỉ hưu (bà Phạm Thị Thanh Thủy); 01 Hợp đồng 68 xin nghỉ việc: ông Phạm Sỹ Hiến;

### **5. Về thực hiện chế độ công vụ:**

- Nhà trường đã thực hiện công tác phân công nhiệm vụ trong Ban lãnh đạo đơn vị, xây dựng được quy định chức năng nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động: như chế độ bảo hiểm, nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn theo quy định, thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng.

- Nhà trường thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đối với cá nhân có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 34 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Thu nhập hàng năm của viên chức được công khai minh bạch; kê khai với cơ quan chức năng đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

+ Năm 2020-2021: Nhà trường đã thực hiện việc đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động theo hướng dẫn của Sở.

+ Việc quản lý, bảo quản hồ sơ viên chức đảm bảo yêu cầu.

## **II. VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT TRONG THU - CHI TÀI CHÍNH**

### **1. Lập và giao dự toán thu-chi tài chính:**

Dự toán thu, chi năm 2020, 2021 được đơn vị lập, trình Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch, Sở Tài chính và được Sở VH TTDL giao dự toán thu, chi tại các Quyết định số 619/QĐ-SVH TTDL ngày 26/12/2019 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Quyết định 557/QĐ-SVH TTDL ngày 30/12/2020 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021, cụ thể:

*Dvt: đồng*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>
<b>I</b>	<b>Dự toán NSNN được giao trong năm</b>		
	Dự toán giao đầu năm	7.211.000.000	7.237.000.000
	- Kinh phí thường xuyên giao tự chủ:		6.932.000.000
	- Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ:		305.000.000
<b>II</b>	<b>Thu hoạt động sự nghiệp</b>	790.000.000	600.000.000
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>8.001.000.000</b>	<b>7.837.000.000</b>

## 2. Thực hiện dự toán thu-chi:

### 2.1. Về thu

*Dvt: đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>
<b>I</b>	<b>Thu từ nguồn NSNN</b>		
1	Kinh phí thực nhận trong năm	<b>7.211.000.000</b>	<b>7.078.022.000</b>
2	Kinh phí quyết toán	7.016.356.000	7.078.022.000
3	Kinh phí giảm trong năm	194.644.000	158.978.000
4	Kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	-	-
<b>II</b>	<b>Thu hoạt động sự nghiệp</b>	<b>602.455.000</b>	<b>729.600.000</b>
1	Số giao thu	790.000.000	600.000.000
2	Số thực hiện	602.455.000	729.600.000
	Đánh giá (%)	76%	122%

*(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu phụ lục 2.1)*

### 2.2. Về thu

Trong 2 năm 2020, 2021, tổng kinh phí quyết toán: 15.426.433.000đ, trong đó:  
 Năm 2020: 7.618.811.000đ (*chi từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp: 602.455.000; chi nguồn NSNN cấp: kinh phí thường xuyên: 6.914.356.000đ; kinh phí không thường xuyên: 102.000.000đ*)

Năm 2021: 7.807.622.000đ (*chi từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp:*

729.000.000đ; chi nguồn NSNN cấp: kinh phí thường xuyên: 6.809.138.000đ; kinh phí không thường xuyên: 268.884.000đ)

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu phụ lục 2.2 a, 2.2b)

### 2.3. Thặng dư kinh phí

Tổng thặng dư kinh phí trong 2 năm: 406.199.671đ, trong đó:

- Năm 2020: 145.291.900đ (hoạt động thu sự nghiệp: 22.488.900đ; nguồn NSNN: 122.803.000đ).

- Năm 2021: 260.907.771đ (hoạt động thu sự nghiệp: 151.302.771đ; nguồn NSNN: 109.605.000đ).

Đơn vị đã sử dụng kinh phí thặng dư để trích lập và sử dụng các quỹ, trong đó năm 2020 xử lý thặng dư theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước:

đvt: đồng

<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>
Bổ sung thu nhập	26.240.000	109.605.000
Phát triển hoạt động sự nghiệp		18.698.372
Phúc lợi	56.563.000	46.985.572
Nguồn cải cách tiền lương	40.000.000	80.586.378
Xử lý thặng dư theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	22.488.900	5.032.449
<b>Tổng</b>	<b>145.291.900</b>	<b>260.907.771</b>

## III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN

### 1. Ưu điểm

#### 1.1 Công tác tổ chức bộ máy

- Nhà trường đã thực hiện công tác phân công nhiệm vụ trong Ban lãnh đạo đơn vị, xây dựng được quy định chức năng nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động: như chế độ bảo hiểm, nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn theo quy định, thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng; Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đối với cá nhân có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 34 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thu nhập hàng năm của viên chức được công khai minh bạch; kê khai với cơ quan chức năng đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Đã thực hiện việc đánh giá xếp loại chất lượng viên chức, người lao động theo hướng dẫn của Sở.

- Việc quản lý, bảo quản hồ sơ viên chức đảm bảo yêu cầu.

### 1.2. Công tác quản lý tài sản công

- Năm 2021: đã xây dựng Quy chế Quản lý tài sản công, tính toán và hạch toán giá trị quyền sử dụng đất.

### 1.3. Công tác thu-chi tài chính

- Đơn vị đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trong đó xác định mức chi tiêu theo chế độ tài chính hiện hành

- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ (*Thông tư số 61*) và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61.

- Việc mua sắm CCDC, TSCĐ, sửa chữa tài sản được thực hiện theo quy định về mua sắm, sửa chữa hiện hành. Thực hiện tính hao mòn tài sản theo quy định.

## 2. Tồn tại

### 2.1. Công tác tổ chức cán bộ

- Công tác lưu trữ hồ sơ viên chức còn chưa khoa học và đầy đủ ( một số hồ sơ thiếu bổ sung lý lịch, các quyết định khen thưởng, kỷ luật, nhận xét đánh giá hàng năm...).

- Do thiếu giáo viên chuyên môn nên hàng năm nhà trường phải hợp đồng với nhiều giáo viên thỉnh giảng để đảm bảo chất lượng chuyên môn giảng dạy theo quy định. Tuy nhiên, việc quản lý hồ sơ của giáo viên thỉnh giảng lại do các Phòng, Khoa trực tiếp ký hợp đồng và lưu trữ hồ sơ lên khó khăn trong việc quản lý chung đội ngũ giáo viên hợp đồng thỉnh giảng.

### 2.2. Công tác tài chính

- Một số văn bản đã hết hiệu lực nhưng vẫn được đơn vị viện dẫn trong Quy chế chi tiêu nội bộ tại Điều 18 nội dung chi trích lập quỹ: *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.*

- Đơn vị không nộp các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước (KBNN) hoặc Ngân hàng thương mại (*quy định tại Điều 16, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*) mà để tại quỹ tiền mặt chi trực tiếp (*tổng số tiền thu sự nghiệp của đơn vị năm 2020 và năm 2021 là: 1.332.055.000đ, trong đó số tiền không nộp qua tài khoản KBNN hoặc Ngân hàng thương mại là: 950.807.310đ*).

- Khi nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành đã không phát hiện ra khối lượng phá dỡ thực tế giảm so với khối lượng khảo sát ban đầu tại công trình: cải tạo, sửa chữa nền nhà lớp học 3 tầng và sửa chữa các công trình phụ trợ, dẫn đến quyết toán sai tăng khối lượng thi công, số tiền sai tăng là: 3.163.022đ (*chuyển khoản kho bạc số 185 ngày 12/8/2021, số tiền*

85.046.500đ (Số liệu chi tiết theo mẫu biểu phụ lục 2.2c).

- Một số chứng từ chi còn chưa đảm bảo đúng quy định như: hợp đồng không có chữ ký của Hiệu trưởng, phiếu chi chi trước ngày ký hợp đồng. Cụ thể: tại Phiếu chi số 24, ngày 4/5/2021, số tiền 900.000đ, chi tiền bồi dưỡng hát chèo, hát dân ca huyện Cẩm Giàng môn đàn bầu, Hợp đồng số 102/HĐ-VHNTDLHD ngày 5/5/2021; Phiếu chi số 26, ngày 4/5/2021, số tiền 900.000đ, chi tiền bồi dưỡng hát chèo, hát dân ca huyện Cẩm Giàng, Hợp đồng số 105/HĐ-VHNTDLHD ngày 5/5/2021; Phiếu chi số 31, ngày 4/5/2021, số tiền 900.000đ, chi tiền bồi dưỡng hát chèo, hát dân ca huyện Cẩm Giàng môn Trống chèo, Hợp đồng số 106/HĐ-VHNTDLHD ngày 5/5/2021.

### **C. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định thu hồi số tiền 3.163.022đ do quyết toán sai tăng khối lượng thi công tại công trình: Cải tạo, sửa chữa nền nhà lớp học 3 tầng và sửa chữa các công trình phụ trợ.

### **KIẾN NGHỊ**

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12, ngày 15/11/2010.

Căn cứ Luật Ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015; Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức; Luật số 15/2017/QH 14 ngày 21/6/2017 Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (từ 15/8/2021 thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị xử lý kết quả thanh tra, cụ thể như sau:

#### **1. Đối với trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch**

- Triển khai thực hiện theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức. Khi thực hiện tuyển dụng viên chức cần phải tuyển dụng trên căn cứ số lượng biên chế được giao và số lượng phải tinh giản theo giai đoạn cho phù hợp. Tham mưu xây dựng, triển khai đề án sắp xếp, tổ chức lại các phòng, khoa, trung tâm sau khi được UBND tỉnh phê duyệt. Giao cho phòng ĐT&QLNCKH quản lý về hồ sơ của các đối tượng giáo viên hợp đồng thỉnh giảng.

- Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại đối với các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định tại Điều 23, Mục 4, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thiện, bổ sung những thiếu sót tồn tại trên chứng từ thanh toán như đã nêu tại mục 2.3 của Kết luận này.

- Tiến hành thu hồi số tiền 3.163.022đ do quyết toán sai tăng khối lượng thi công tại công trình: Cải tạo, sửa chữa nền nhà lớp học 3 tầng và sửa chữa

các công trình phụ trợ, nộp vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính Hải Dương số tài khoản: **3941.0.1076429** mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Yêu cầu Hiệu trưởng trường Trung cấp VHNT&DL tổ chức họp các phòng, khoa chuyên môn thông báo công khai kết luận thanh tra, nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục các tồn tại trong Kết luận này.

## 2. Đối với các Phòng quản lý Nhà nước thuộc Sở

Giao cho các phòng quản lý Nhà nước thuộc Sở kiểm tra, hướng dẫn trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch, cụ thể:

2.1. Phòng Kế hoạch - Tài chính: kiểm tra công tác quản lý tài chính, hướng dẫn nghiệp vụ về việc thực hiện thu - chi tài chính theo quy định của pháp luật.

2.2. Phòng Tổ chức - Pháp chế: chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ tại đơn vị.

Tham mưu cho Giám đốc Sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị trong việc thực hiện đúng các nội dung công tác tổ chức cán bộ.

2.3. Thanh tra Sở: kiểm tra, đôn đốc trường Trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tỉnh tổ chức thực hiện kết luận thanh tra trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra và báo cáo Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

### ***Nơi nhận:***

- Ban Nội chính Tỉnh ủy; ]
- Thanh tra tỉnh; ] (để báo cáo)
- Phó Giám đốc Sở phụ trách (để biết);
- Trường Trung cấp VHNTDL (để thực hiện);
- Phòng Tổ chức - Pháp chế;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, HSTTr.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thành Trung**